



Sổ tay Số: 87/BC-VKSTC
Điều tra
hình sự

<http://Sotaydths.com>

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

Đánh giá việc đình chỉ điều tra,

**đình chỉ vụ án, bị can do không phạm tội và đình chỉ miễn trách nhiệm
hình sự theo Điều 29 Bộ luật Hình sự, tháng 6 năm 2025**

(Từ ngày 01/6/2025 đến ngày 30/6/2025)

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 12/12/2024, của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2025; Hướng dẫn số 19/HD-VKSTC ngày 08/7/2025 của VKSND tối cao về công tác quản lý, kiểm tra và báo cáo đánh giá việc đình chỉ điều tra, đình chỉ vụ án, bị can do không phạm tội và đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự theo Điều 29 Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là Hướng dẫn số 08); trên cơ sở báo cáo của các Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết tắt là Viện kiểm sát cấp tỉnh), các Vụ Công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử (sau đây viết tắt là các Vụ nghiệp vụ). Vụ Công tố và kiểm sát điều tra án kinh tế, tham nhũng (Vụ 3) tổng hợp việc đình chỉ do không phạm tội và đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự theo Điều 29 BLHS thời điểm từ ngày 01/6/2025 đến ngày 30/6/2025 như sau:

I. Tình hình đình chỉ điều tra, đình chỉ vụ án do bị can không phạm tội và đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự theo Điều 29 BLHS

Trong kỳ, Cơ quan điều tra và VKSND các cấp đình chỉ điều tra; đình chỉ vụ án, bị can do không phạm tội và đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự theo Điều 29 BLHS, tổng số: 90 vụ/83 bị can (tăng 51 vụ, 46 bị can so với tháng 05/2025). Trong đó:

- Đình chỉ do không phạm tội và điểm b khoản 1 Điều 230 BLTTHS: 08 vụ/0 bị can (tỷ lệ 8,88 % số vụ; 0% số bị can đình chỉ);
- Đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự theo Điều 29 BLHS: 82 vụ/83 bị can (tỷ lệ 91,12 % số vụ; 100 % số bị can đình chỉ);

Cu thể vụ việc:

1. Đình chỉ điều tra do bị can không phạm tội

1.1. Ngày 17/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” do không có sự việc phạm tội, quy định tại khoản 1 Điều 157 BLTTHS.

Nội dung: Ngày 18/3/2024, bà Lê Thị Hồng có đơn tố giác ông Nguyễn Quang Hải, Giám đốc Công ty Phù Sa Đỏ và ông Nguyễn Quang Minh (anh ruột của ông Hải) có hành vi lừa đảo chiếm đoạt 18 tỷ đồng của bà Hồng bằng hình thức chuyển nhượng cổ phần công ty Phù Sa Đỏ. Ngày 02/8/2024, ông Lê Thanh Lợi (em chồng của bà Hồng) Giám đốc Công ty Salu có đơn tố giác ông Đỗ Đình Thung chiếm đoạt số tiền 20.880.000.000 đồng thông qua việc ông Thung chuyển nhượng cho công ty Salu 3.600.000 cổ phần của Công ty Phù Sa Đỏ. Quá trình điều tra, các

ông Nguyễn Quang Hải và Nguyễn Quang Minh cho rằng việc lập Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần, viết Giấy nhận tiền là để phù hợp với hồ sơ công ty và không có việc giao nhận tiền giữa các bên nhưng không cung cấp được tài liệu chứng minh việc không nhận tiền. Căn cứ kết luận giám định chữ viết trên giấy nhận 18 tỷ đồng là của ông Nguyễn Quang Minh, Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Quá trình điều tra vụ án xác định:

- Trước khi tố giác ông Nguyễn Quang Hải và ông Nguyễn Quang Minh chiếm đoạt tài sản, bà Lê Thị Hồng đã chuyển nhượng toàn bộ cổ phần cho ông Đặng Quang Võ, sau đó ông Võ cũng đã ký hợp đồng chuyển nhượng số cổ phần đã mua của bà Hồng cho các cá nhân khác. Do vậy, tại thời điểm tố giác, bà Hồng không còn sở hữu cổ phần, không có tài sản bị chiếm đoạt, nên không có sự việc phạm tội xảy ra.

- Quá trình chuyển nhượng cổ phần cho Công ty Salu, ông Đỗ Đình Thung không có hành vi gian dối, không có ý thức chiếm đoạt tiền của ông Lê Thanh Lợi. Trước khi ông Lợi viết đơn tố cáo, vào đầu năm 2024, ông Thung đã trả lại tiền cho ông Lợi. Lý do ông Thung trả lại tiền là do trong sổ cổ phần bán cho ông Lợi bao gồm cổ phần của ông Thung và cổ phần của bà Phạm Thị Lược. Tuy nhiên, sau khi nhận tiền của Lợi thì bà Lược chết, không hoàn tất được chuyển nhượng cổ phần. Khi ông Lợi nhận đủ tiền đã cam đoan không khiếu nại, tố cáo. Vì vậy, không có sự việc phạm tội xảy ra.

Căn cứ đình chỉ: Căn cứ Khoản 1 Điều 157 và điểm a, Khoản 1 Điều 230 Bộ luật tố tụng hình sự, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Bình ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự.

Quan điểm của VKSND tỉnh Quảng Trị (mới): Việc đình chỉ điều tra là có căn cứ, đúng quy định.

Quan điểm của Vụ 2 VKSND tối cao: Chưa kiểm tra đánh giá.

Quan điểm của Vụ 3 VKSND tối cao: Báo cáo của VKSND tỉnh Quảng Trị không nêu đầy đủ nội dung vụ án, hành vi phạm tội và lý do đình chỉ điều tra. Yêu cầu VKSND tỉnh Quảng Trị (mới) báo cáo đầy đủ thông tin và chuyển hồ sơ, tài liệu đến Vụ 2 để kiểm tra, đánh giá theo quy định.

1.2. Ngày 25/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Bình Dương (Công an Thành phố Hồ Chí Minh - Cơ sở 2) đình chỉ điều tra vụ án “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng” do không có sự việc phạm tội, quy định tại khoản 1 Điều 157 BLTTHS.

Nội dung: Năm 2009, các cán bộ Ngân hàng Hàng Hải - Chi nhánh Bình Dương gồm ông Võ Tấn Huỳnh (Giám đốc Chi nhánh), ông Nguyễn Văn Phát (Trưởng phòng Tín dụng) và ông Huỳnh Ngọc Hải Dương (Cán bộ tín dụng) thực hiện việc thẩm định, xét duyệt hồ sơ, giải ngân theo Hợp đồng tín dụng số 0416/09/BD ngày 08/8/2009 cho Công ty Việt Anh vay vốn 3 tỷ đồng, tài sản bảo đảm là Chứng thư bảo lãnh số 215 ngày 07/8/2009 của Ngân hàng Phát triển - Chi nhánh Bình Phước. Quá trình thẩm định, xét duyệt hồ sơ cho Công ty Việt Anh vay

vốn, ông Võ Tấn Huỳnh, ông Nguyễn Văn Phát và ông Huỳnh Ngọc Hải Dương không phát hiện Chứng thư bảo lãnh số 215 không có giá trị bảo lãnh vì hợp đồng được ghi trong chứng thư là Hợp đồng tín dụng số 0416 ngày **05/6/2009**. Đến ngày 22/10/2010 (quá hạn trả nợ), Công ty Việt Anh kinh doanh thua lỗ nên chỉ thanh toán 1.597.604.986 đồng tiền gốc, còn nợ Ngân hàng Hàng Hải - Chi nhánh Bình Dương 1.401.395.014 đồng tiền gốc và 17.500.000 đồng tiền lãi. Sau khi khởi tố, ông Phát đã nộp tất toán khoản vay, khắc phục hậu quả số tiền 1.500.000.000 đồng cho Ngân hàng Hàng Hải Việt Nam (gồm nợ gốc 1.401.895.014 đồng và 98.104.986 đồng tiền lãi).

Nguyên nhân đình chỉ: Quá trình điều tra xét thấy, các cán bộ Ngân hàng Hàng Hải - Chi nhánh Bình Dương không cố ý thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Hiện ông Phát cũng đã nộp tiền tất toán khoản vay của Công ty Việt Anh, nên Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam không còn thiệt hại.

Quan điểm của VKSND tỉnh Bình Dương (nay là Cơ sở 2 - VKSND Thành phố Hồ Chí Minh): Việc đình chỉ điều tra là có căn cứ, đúng quy định.

Quan điểm của Vụ 3 VKSND tối cao: Chưa kiểm tra, đánh giá. Theo báo cáo của VKSND tỉnh Bình Dương (cũ): Sau khi khởi tố vụ án về tội “Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng” ông Phát nộp tất toán khoản vay còn dư nợ của công ty Việt Anh, theo đó Ngân hàng Hàng Hải không còn bị thiệt hại. Như vậy, thiệt hại của vụ án đã được khắc phục chứ không phải không có thiệt hại xảy ra hoặc không có sự việc phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Bình Dương đình chỉ điều tra do không có sự việc phạm tội theo khoản 1 Điều 157 BLTTHS là không có căn cứ, trái pháp luật.

1.3. Ngày 27/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Trà Vinh đình chỉ điều tra vụ án “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” do không có sự việc phạm tội; quy định tại khoản 1 Điều 157 BLTTHS.

Nội dung: Bà Mã Thị Chiêu có diện tích 17.130 m² đất nuôi trồng thủy sản tại ấp Bà Nhì, xã Đôn Châu, huyện Trà Cú nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên nhờ ông Huỳnh Văn Tuyền làm thủ tục đăng ký giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngày 03/8/2004, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú cấp đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ 722462, đối với thửa đất nêu trên cho hộ ông Nguyễn Hữu Thuận (là con ruột bà Chiêu). Tuy nhiên, ông Tuyền không giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình bà Chiêu mà tự ý quản lý. Đến năm 2012, ông Tuyền nói cho bà Chiêu biết đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng lúc này bà Chiêu đang cần vay 50 triệu đồng nên ông Tuyền lấy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên đến gặp ông Lê Thanh Liêm thế chấp để hỏi vay 100 triệu đồng. Do cần tiền trả nợ và nuôi tôm, ông Liêm nhờ ông Tuyền lập thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất từ ông Nguyễn Hữu Thuận sang cho ông Lê Thanh Khiết (con ruột ông Liêm) để ông Liêm sử dụng thế chấp ngân hàng

vay được số tiền cao hơn, tiền công khi làm hợp đồng chuyển nhượng được chứng thực xong ông Liêm hứa sẽ trả cho ông Tuyên là 20 triệu đồng.

Ngày 31/01/2012, ông Tuyên lập thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất nêu trên từ họ ông Thuận sang cho ông Khiết. Lợi dụng việc bà Chiêu, ông Thuận trình độ văn hóa thấp, thiếu hiểu biết về pháp luật nên Tuyên đưa thủ tục cho bà Chiêu và ông Thuận ký, còn chữ ký của Khiết và 02 người con bà Chiêu (là Nguyễn Hữu Phi La, Nguyễn Thị Hữu Hiền) là chữ ký giả. Sau khi hợp đồng được Ủy ban nhân dân xã Đôn Châu chứng thực, ông Tuyên giao lại cho ông Liêm, đồng thời ông Liêm đưa cho ông Tuyên 60 triệu đồng để ông Tuyên đưa lại cho bà Chiêu 50 triệu tiền vay, còn lại 10 triệu ông Liêm trả trước tiền công cho ông Tuyên.

Sau đó, ông Liêm thực hiện thủ tục đăng ký giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (ông Liêm giả chữ ký của Khiết là người nộp thủ tục). Ngày 06/02/2012, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 432096 đối với thửa đất diện tích 17.130 m² do ông Lê Thanh Khiết đứng tên.

Ngày 31/10/2013, Ông Liêm mang giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên đến Quỹ tín dụng Long Bình vay số tiền 450 triệu đồng, Khiết ký thủ tục thế chấp cho ông Liêm. Khi tiếp nhận hồ sơ vay vốn, ông Đồng Minh Toàn - cán bộ tín dụng được phân công thẩm định hồ sơ vay vốn của ông Liêm không trực tiếp thẩm định tài sản thế chấp nên không phát hiện tài sản thế chấp do ông Liêm gian dối mà có, khi được giải ngân số tiền 450 triệu đồng ông Liêm trả nợ vay 300 triệu đồng, còn lại 150 triệu đồng tiêu xài cá nhân.

Đến hạn trả nợ, ông Liêm không tất toán được hợp đồng vay. Ông Lê Hùng Quốc - Chủ tịch Hội đồng quản trị Quỹ tín dụng Long Bình gợi ý với ông Liêm muốn tất toán hợp đồng vay thì phải tìm người có nơi thường trú tại thành phố Trà Vinh đứng ra vay vốn và ông Khiết phải đứng ra bảo lãnh cho người đó thì ông Quốc sẽ phê duyệt hồ sơ cho vay. Ngày 28/11/2016, ông Liêm thuê ông Thạch Hải Thanh đứng tên vay vốn cho ông Liêm. Hợp đồng thế chấp tài sản gồm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 432096 và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V797260 đều do Lê Thanh Khiết đứng tên. Do tài sản đã được thế chấp trước đó, bà Lê Thị Kiều Tiên - cán bộ tín dụng không tiến hành thẩm định mà lập hồ dựa trên hồ sơ vay vốn đã có, không phát hiện nguồn gốc tài sản thế chấp do ông Liêm gian dối mà có. Ngày 30/11/2016, Quỹ tín dụng Long Bình giải ngân cho Thạch Hải Thanh số tiền 960.000.000 đồng, ông Thanh chỉ ký nhận nợ không nhận tiền, ông Liêm sử dụng số tiền vay 960.000.000 đồng như sau: tất toán hợp đồng vay vốn ngày 31/10/2013 số tiền 450.000.000 đồng, còn lại số tiền 510.000.000 đồng ông Liêm sử dụng vào việc cá nhân.

Sau đó, Thạch Hải Thanh không đồng ý tiếp tục đứng tên trên hồ sơ vay vốn, nên ngày 14/12/2016, ông Liêm thuê ông Thạch Tới đứng tên vay vốn, nhờ ông Khiết ký vào hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, đồng thời ông Liêm giả mạo chữ ký bà Kim Cương (vợ Khiết) và bà Mai (vợ trước ông Liêm) để bảo đảm cho ông Thạch Tới vay số tiền 01 tỷ đồng, thế chấp 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng

đất số BH 432096 và số V 797260 do ông Khiết đứng tên, thời hạn trả nợ đến ngày 14/3/2018. Ngày 14/12/2016, ông Thạch Tới được Quỹ tín dụng Long Bình giải ngân và ký tên trên Giấy nhận nợ số tiền 985.000.000 đồng nhưng số tiền này ông Liêm là người trực tiếp nhận và sử dụng tất toán hợp đồng vay của ông Thạch Hải Thanh số tiền 960.000.000 đồng, đóng lãi số tiền 4.928.000 đồng, còn lại số tiền 20.072.000 đồng ông Liêm sử dụng cá nhân. Ngày 12/7/2018, Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở Long Bình gia hạn trả nợ đối với khoản vay của Thạch Tới theo một chu kỳ vay ban đầu (15 tháng) kể từ ngày hết hạn hợp đồng vay.

Ngày 12/02/2018, bà Mã Thị Chiêu gửi đơn tố giác ông Huỳnh Văn Tuyên có hành vi Lừa đảo chiếm đoạt diện tích 17.130 m² đất nuôi trồng thủy sản của gia đình bà; Ngày 19/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Theo yêu cầu của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Trà Vinh, ngày 22/7/2019, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải ra Quyết định số 1389/QĐ- UBND về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã cấp cho ông Lê Thanh Khiết; Ngày 22/8/2019, Quỹ tín dụng Long Bình đã có đơn yêu cầu xóa đăng ký thế chấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 432096, cùng ngày 22/8/2019 Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Duyên Hải đã chỉnh lý hồ sơ địa chính theo Quyết định số 1389/QĐ- UBND của Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải.

Ngày 20/3/2025, bà Mã Thị Chiêu đã nộp hồ sơ cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và được thông báo nhận kết quả vào ngày 04/4/2025.

Lý do đình chỉ: Bà Mã Thị Chiêu đã được cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngày 27/6/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Trà Vinh đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Tố tụng hình sự với lý do không có sự việc phạm tội.

Quan điểm của VKSND tỉnh Trà Vinh: Việc đình chỉ điều tra là có căn cứ, đúng quy định.

Quan điểm của Vụ 2 VKSND tối cao: Chưa kiểm tra, đánh giá.

Quan điểm của Vụ 3 VKSND tối cao: Bà Mã Thị Chiêu không chuyển nhượng đất nhưng lợi dụng sự thiếu hiểu biết của bà Chiêu mà Huỳnh Thanh Tuyên đã thực hiện thủ tục chuyển nhượng đất của bà Chiêu cho Lê Thanh Khiết (con Lê Thanh Liêm). Như vậy Huỳnh Thanh Tuyên, Lê Thanh Liêm đã hoàn thành việc chiếm đoạt lô đất của bà Mã Thị Chiêu. Việc bà Mã Thị Chiêu đã được cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là do có yêu cầu của Cơ quan điều tra nên hậu quả được khắc phục; việc cơ quan tố tụng tỉnh Trà Vinh (cũ) xác định không có sự việc phạm tội, quyết định đình chỉ điều tra theo khoản 1 Điều 157 BLTTHS cần được kiểm tra, đánh giá để bảo đảm giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật. Vụ án còn có đối tượng thực hiện nhiều hành vi sai phạm khác nhưng chưa được nêu trong báo cáo. Yêu cầu VKSND tỉnh Vĩnh Long (mới) báo cáo đầy đủ kết quả điều tra, xử lý vụ án và chuyển hồ sơ đến Vụ 2 để kiểm tra, đánh giá theo quy định.

1.4. Ngày 21/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau đình chỉ điều tra vụ án “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” do hành vi không cấu thành tội phạm, quy định tại khoản 2 Điều 157 BLTTHS

Nội dung: Năm 1990, bà Tô Thị Bạc được cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 36.960m² tại ấp Trần Mót, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Bà Bạc đã chuyển nhượng một phần đất này cho người khác (nhưng chưa tách thửa), còn lại diện tích 18.800m² bà Bạc giao cho ông Trương Văn Tèo (là con út, sống chung với bà Bạc) quản lý, canh tác để nuôi bà Bạc, các anh chị em trong gia đình cũng đồng ý. Bà Bạc thống nhất chỉ ông Tèo mới được quản lý canh tác phần đất này, các anh chị em khác trong gia đình ai muốn canh tác thì phải trả tiền thuê đất cho ông Tèo. (bà Bạc chết vào ngày 10/4/2024; theo Tèo trình bày bà Bạc đã cho tặng ông phần đất này nhưng không tài liệu gì mà chỉ nói miệng).

Ngày 11/12/2018, ông Tèo lập hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất (Hợp đồng không có công chứng hoặc chứng thực) cho bà Trịnh Thị Thi diện tích 24.975m² với giá 650.000.000 đồng. Bà Thi đã giao tiền đặt cọc 50.000.000 đồng và cho ông Tèo mượn thêm 20.000.000 đồng. Tuy nhiên, do giấy chứng nhận QSDĐ ông Tèo đã cầm cố cho ông Thống nên ông Tèo yêu cầu bà Thi đưa thêm 550.000.000 đồng để lấy lại giấy chứng nhận QSDĐ về sang tên cho bà Thi nhưng bà Thi không đồng ý nên ông Tèo không thực hiện được việc làm thủ tục chuyển nhượng cho bà Thi.

Tháng 01 năm 2019, ông Lê Ngọc Giao hỏi mua đất của ông Tèo nên ngày 31/01/2019, ông Tèo lập hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất với ông Lê Ngọc Giao (Hợp đồng viết tay, được UBND xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước chứng thực), ông Tèo chuyển nhượng diện tích 15 công tầm lớn với giá 675.000.000 đồng. Ông Giao đã đưa cho ông Tèo tổng số tiền 625.000.000 đồng để ông Tèo chuộc giấy chứng nhận QSDĐ và đưa lại giấy chứng nhận QSDĐ này cho ông Giao giữ. Hai bên thỏa thuận: Đến cuối tháng 2 âm lịch năm 2019, ông Tèo phải giao cho ông Giao phần đất nêu trên và quyền sử dụng đất kèm theo. Tuy nhiên, ông Tèo không thực hiện theo thỏa thuận vì tại thời điểm này còn một vài chị em trong gia đình của ông Tèo chưa thống nhất cho Tèo chuyển nhượng đất phần đất của gia đình. Sau đó ông Tèo đi khỏi địa phương, bà Thi, ông Giao không liên lạc được nên có đơn tố giác ông Tèo đến Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Cà Mau.

Ngày 09/9/2020 Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Cà Mau, ra Quyết định khởi tố vụ án “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Do không xác định được Trương Văn Tèo ở đâu, không mời làm việc được, ngày 11/9/2021 Cơ quan điều tra ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án và ra thông báo truy tìm đối với Tèo. Đến ngày 13/12/2024, Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Cà Mau đã tìm gặp được ông Trương Văn Tèo mời làm việc. Ngày 18/02/2025 các anh chị em của ông Tèo họp gia đình và lập văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế cho ông Tèo phần đất của bà Tô Thị Bạc (diện tích 17.651,5m²). Sau đó ông Tèo liên hệ với ông Lê Ngọc Giao và tích cực làm

các thủ tục chuyển quyền SDD cho ông Giao nhưng ông Giao không đồng ý mà muốn lấy lại số tiền 625.000.000 đồng. Đối với bà Trịnh Thị Thi qua làm việc cũng yêu cầu ông Tèo trả lại cho bà 70.000.000 đồng. Ngày 30/3/2025 ông Tèo đến gặp đã trả lại tiền cho bà Thi 70.000.000 đồng, trả cho ông Giao 625.000.000 đồng, cùng ngày bà Thi và ông Giao có đơn xin rút lại Đơn yêu cầu tố giác đối với ông Trương Văn Tèo.

Nguyên nhân đình chỉ: Hành vi của ông Trương Văn Tèo chỉ chậm thực hiện nghĩa vụ trong giao dịch dân sự (chậm làm thủ tục sang tên quyền sử dụng đất cho ông Giao), không có ý thức lừa đảo chiếm để đoạt tiền của bà Thi và ông Giao, sau đó bỏ đi khỏi địa phương, không vì trốn tránh trách nhiệm. Do đó, hành vi của ông Tèo không đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nên ngày 21/6/2025 Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Cà Mau ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án theo quy định tại khoản 2 Điều 157- BLTTHS.

Quan điểm của VKSND tỉnh Cà Mau: Việc đình chỉ điều tra là có căn cứ, đúng quy định.

Quan điểm của Vụ 2 VKSND tối cao: Chưa kiểm tra, đánh giá.

Quan điểm của Vụ 3 VKSND tối cao: Trương Văn Tèo nhận tiền để bán đất cho cả ông Giao và bà Thi sau đó bỏ đi, không trả lại tiền; hành vi của Tèo có dấu hiệu phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Đề nghị Vụ 2 nghiên cứu, đánh giá việc đình chỉ vụ án theo quy định.

1.5. Ngày 03/6/2025, Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao đình chỉ điều tra vụ án “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản”; do hành vi không cấu thành tội phạm, quy định tại khoản 2 Điều 157 BLTTHS.

Nội dung: Trong thời gian từ tháng 9/2021 đến tháng 9/2025, Phạm Thị Thơm (vợ của phạm nhân Lê Thanh Tâm) đã chuyển 06 lần tổng số tiền 38 triệu đồng qua từ khoản số 44310000346951 (ngân hàng BIDV) vào tài khoản số 097501082 (ngân hàng MB) của cán bộ Quản giáo Lê Anh Tuấn với mục đích nhờ Tuấn mua thêm đồ ăn, đồ dùng sinh hoạt cá nhân cho phạm nhân Tâm do Thơm không thể đến Trại giam nộp tiền lưu ký trong thời gian giãn cách phòng dịch Covid-19.

Số tiền 10 triệu đồng được Thơm chuyển cho Tuấn ngày 13/9/2021 đã được Tuấn nhờ mua đồ ăn, đồ dùng và thanh toán hết. Số tiền 28 triệu đồng được Thơm chuyển trong 05 lần từ tháng 01/2022 đến tháng 9/2022 đã được Tuấn hẹn gặp và trả lại toàn bộ cho Thơm tại Phủ Lý ngày 19/11/2022, có viết giấy biên nhận.

Nguyên nhân đình chỉ: Lê Anh Tuấn đã vi phạm quy chế trong công tác thi hành án hình sự của Ngành Công an, nhưng không có động cơ vụ lợi và không nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản, không cấu thành tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản” theo Điều 355 BLHS.

Quan điểm của Vụ 6 VKSND tối cao: Việc đình chỉ điều tra là có căn cứ, đúng quy định.

1.6. Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao đình chỉ điều tra vụ án “Dùng nhục hình”; do hành vi không cấu thành tội phạm, quy định tại khoản 2 Điều 157 BLTTHS.

Nội dung: Ngày 14/4/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc thụ lý giải quyết tố giác của bà Nguyễn Thị Khanh về việc con trai bà mượn chiếc xe máy Wave BKS 88E1-196.73 cầm cố tại nhà Trịnh Văn Long ở Ninh Lai, Sơn Dương, Tuyên Quang. Ngày 18/4/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tam Đảo đã ra Quyết định tạm giữ chiếc xe máy, khoảng 11h cùng ngày tổ công tác gồm 06 người gồm: Vươn Văn Tài, Tạ Văn Điền, Nguyễn Văn Hiền, Lê Xuân Toàn, Lê Văn Minh và Nguyễn Văn Biên cùng một số cán bộ công an xã, công an viên đến nhà Trịnh Văn Long để tạm giữ chiếc xe máy. Khoảng 11h 30 phút Long về và có hành vi chửi bới, dùng điều cày đánh bà Nguyễn Thị Khanh và văng vào mặt Nguyễn Văn Biên làm chảy máu vùng lông mày trái. Long tiếp tục hô “đóng cửa lại, chém hết bọn này đi” và tiếp tục nhét điều cày đánh bà Khanh. Long cùng em trai Long và Nguyễn Thành Tùng (bạn Long) chạy ta đóng cửa cổng lại. Thấy vậy tổ công tác đã khống chế, tỳ, đè Long xuống đất dùng khóa số 8 khóa tay Long không cho tiếp tục đánh bà Khanh, chống đối tổ công tác. Long và Tùng hô hào, kích động người nhà chống đối, lao vào cản trở tổ công tác đang làm nhiệm vụ nên một số cán bộ Công an huyện Tam Đảo đã dùng tay, chân đánh, đập vào người Tùng và dùng khóa số 8 khóa tay Tùng không cho chống đối.

Sau khi sự việc xảy ra, Công an huyện Sơn Dương đến làm việc và đề nghị mở khóa tay cho Long và Tùng nhưng cả Long và Tùng không cho mở khóa. Đến ngày 20/4/2018, Cơ quan điều tra VKSND tối cao cử Điều tra viên đến làm việc thì Long và Tùng mới đồng ý mở khóa tay. Ngày 30/11/2018, Cơ quan điều tra VKSND tối cao khởi tố vụ án “Dùng nhục hình”

Nguyên nhân đình chỉ: Tại mục 4 Chương 8 Nghị quyết số 04-HĐTPTANDTC/NQ ngày 29/11/1986 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao Hướng dẫn áp dụng một số quy định trong Phần các tội phạm của Bộ luật hình sự quy định: “Dùng nhục hình trong hoạt động tư pháp là tra tấn, đánh đập người bị điều tra, xét hỏi hoặc bị giam giữ, cũng như dùng những thủ đoạn tàn ác gây đau đớn về thể xác, gây tổn hại về sức khỏe ...”. Trong trường hợp này, Trịnh Văn Long và Nguyễn Thanh Tùng không phải là người bị điều tra, xét hỏi hoặc bị giam giữ, do đó hành vi của các cán bộ Công an huyện Tam Đảo không cấu thành tội “Dùng nhục hình”.

Quan điểm của Vụ 6 VKSND tối cao: Việc đình chỉ điều tra là có căn cứ, đúng quy định.

1.7. Ngày 04/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa tỉnh Long An đình chỉ điều tra vụ án hình sự “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả

ng nghiêm trọng”; do hành vi không cấu thành tội phạm, quy định tại khoản 2 Điều 157 BLTTHS.

Nội dung: Công trình Trường Mẫu giáo Hòa Khánh Đông được UBND huyện Đức Hòa, Long An phê duyệt, giao Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng (Ban QLDA ĐTXD) làm chủ đầu tư, với nguồn vốn từ Ngân sách nhà nước duyệt kinh phí là 8.929.948.499 đồng. Ngày 07/7/2017, Ban QLDA ĐTXD huyện Đức Hòa ký Hợp đồng thi công xây dựng công trình gói thầu Trường Mẫu giáo Hòa Khánh Đông với Công ty Song Kỳ, giá trị hợp đồng là 7.291.740.000 đồng, hình thức Hợp đồng trọn gói. Công ty Song Kỳ tiến hành xây dựng công trình theo bản thiết kế đề ra, bổ sung thêm phần khối lượng mà đơn vị mời thầu tính thiếu trong phụ lục hợp đồng. Quá trình thi công do công trình có trục trùng với vị trí đặt điện trung thế, không đảm bảo an toàn điện, nên cần thay đổi thiết kế công trình cho phù hợp dẫn đến thay đổi về báo cáo kinh tế kỹ thuật. Ngày 12/3/2018, UBND huyện Đức Hòa phê duyệt bổ sung, điều chỉnh Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trường Mẫu giáo Hòa Khánh Đông. Đồng thời, Ban QLDA ĐTXD và Công ty Song Kỳ có bổ sung phụ lục hợp đồng thi công bổ sung thêm đơn giá phát sinh tăng, giảm do thay đổi thiết kế. Ngày 27/4/2018 Ban QLDA ĐTXD huyện Đức Hòa cùng các đơn vị liên quan ký biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng và quyết toán cho Công ty Song Kỳ số tiền là 8.821.746.000 đồng.

Đến tháng 2/2019, Thanh tra tỉnh Long An tiến hành thanh tra việc chấp hành pháp luật tại Công trình Trường Mẫu giáo Hòa Khánh Đông, phát hiện công trình xây dựng có những sai phạm trong quyết toán tại hạng mục 06 phòng học và khối phòng chức năng với số tiền: 62.412.000 đồng (do thay đổi thiết kế dẫn đến khối lượng giảm so với hợp đồng, nhưng khi lập hồ sơ quyết toán hoàn công chưa trừ đầy đủ khối lượng phát sinh giảm) và hạng mục điện, động lực ống công nghệ với số tiền: 75.000.000 đồng (do quyết toán thừa 01 máy điều chế Giaven). Thanh tra tỉnh Long An ban hành quyết định thu hồi số tiền 137.412.000 đồng và kiến nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Hòa, điều tra, xử lý về tội “Thiếu trách nhiệm gây thiệt hại đến tài sản nhà nước”. Công ty Song Kỳ đã nộp lại đủ số tiền trên vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh Long An.

Căn cứ khởi tố: Căn cứ Kết luận số 590/KL-TTr ngày 17/5/2019 của Thanh tra tỉnh Long An; Bản kết luận số 1947a/KL-SXD ngày 26/5/2021 của Sở Xây dựng tỉnh Long An và Kết luận giám định chất lượng công trình xây dựng số 88/BC-TTGD ngày 07/10/2022 của Trung tâm giám định chất lượng xây dựng thuộc Sở Xây dựng tỉnh Long An xác định số tiền quyết toán thừa tại công trình Trường Mẫu giáo Hòa Khánh Đông là 136.576.410 đồng. Ngày 08/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa ban hành Quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” theo quy định tại khoản 1 Điều 360 Bộ luật Hình sự.

Nguyên nhân đình chỉ: không có cơ sở xác định các cá nhân thuộc chủ đầu tư, Tổ giám sát và đơn vị thi công thông đồng, giàn xếp, nâng khống khối lượng thi công hoàn thành để chiếm đoạt vốn Nhà nước. Các sai sót trong quyết toán không gây ảnh hưởng về an toàn, chất lượng công trình. Số tiền bị thiệt hại cho Nhà nước

đã được thu hồi. Mặc dù chỉ được phê duyệt mua máy Giaven trị giá 75.000.000 đồng, nhưng đơn vị thi công đã mua máy Giaven với trị giá 150.000.000 đồng mà chưa ký thêm phụ lục hợp đồng bổ sung với chủ đầu tư là có thiếu sót. Trường Mẫu giáo Hòa Khánh Đông hưởng lợi máy Giaven có chất lượng cao hơn nên trường hợp này không gây hậu quả, không gây thiệt hại cho Ngân sách nhà nước. Đối với việc quyết toán thừa gây thiệt hại cho Nhà nước với tổng giá trị là 61.576.000 đồng, trách nhiệm thuộc về Chủ đầu tư (ông Nguyễn Minh Thanh - Giám đốc Ban QLDA ĐTXD), Tổ giám sát (Cúc, Nam, Trí), Hành vi của các cá nhân trên có dấu hiệu phạm tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”, tuy nhiên số tiền thiệt hại dưới 100.000.000 đồng, không đủ định lượng cấu thành tội phạm theo quy định tại Điều 360 Bộ luật Hình sự.

Ngày 04/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa căn cứ khoản 2 Điều 157, điểm a khoản 1 Điều 230 BLTTHS ban hành quyết định đình chỉ điều tra vụ án.

Quan điểm của VKSND huyện Đức Hòa và VKSND tỉnh Long an: Việc đình chỉ điều tra là có căn cứ, đúng quy định. Việc đình chỉ được thực hiện tháng 02/2025 nhưng do Cơ quan điều tra chuẩn bị và tiến hành sáp nhập nên chậm gửi Quyết định đình chỉ dẫn đến Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa phải kéo dài thời gian kiểm sát quyết định đình chỉ và chậm báo cáo án đình chỉ cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An. (Phòng nghiệp vụ sẽ tham mưu lãnh đạo Viện ban hành Kiến nghị đối với CQĐT và Thông báo rút kinh nghiệm đối với VKSND huyện Đức Hòa).

Quan điểm của Vụ 3 VKSND tối cao: Hành vi quyết toán không gây thiệt hại nhưng các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (cũ) định tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”. Do đó, yêu cầu VKSND tỉnh Tây Ninh (mới) chuyển hồ sơ để Vụ 3 kiểm tra, đánh giá theo quy định.

1.8. Ngày 13/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Hồ, tỉnh Vĩnh Long đình chỉ điều tra vụ án “Trộm cắp tài sản”; do hành vi không cấu thành tội phạm, quy định tại khoản 2 Điều 157 BLTTHS

Nội dung: Ngày 06/7/2024, Nguyễn Tấn Quang cùng Nguyễn Phước Tài có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Faster màu đỏ, BKS 64F7-3099 của anh Phan Tấn Hưng tại trước cửa số nhà 37A Hoàng Hoa Thám, thành phố Vĩnh Long. Trị giá xe mô tô BKS 64F7-3099 là 1.000.000 đồng. Quá trình xác minh, xác định: Ngày 24/8/2023, Nguyễn Tấn Quang có hành vi trộm cắp 01 bàn inox trị giá 300.000 đồng nên bị Công an xã Tân Hạnh, Vĩnh Long lập biên bản vi phạm hành chính. Đến ngày 04/9/2023, UBND xã Tân Hạnh, Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Tấn Quang (Quang chưa đóng tiền phạt). Do đó ngày 02/8/2024, Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long ra quyết định khởi tố vụ án “Trộm cắp tài sản”.

Nguyên nhân đình chỉ: Quá trình điều tra phát hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính không được tổng đạt cho Nguyễn Tấn Quang đúng theo quy định. Do đó không đủ căn cứ xác định Quang đã bị xử phạt phạt hành chính về hành vi chiếm

đoạt tài sản nên Cơ quan điều tra đã căn cứ khoản 2 Điều 157; điểm a khoản 1 Điều 230 BLTTHS đình chỉ điều tra vụ án.

Quan điểm của VKSND tỉnh Vĩnh Long: Chưa kiểm tra đánh giá.

Quan điểm của Vụ 3 VKSND tối cao: Yêu cầu VKSND tỉnh Vĩnh Long kiểm tra, đánh giá để bảo đảm việc giải quyết vụ án có căn cứ, đúng pháp luật.

2. Đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự theo Điều 29 BLHS

Các trường hợp đình chỉ chủ yếu về tội danh *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*, ngoài ra có một số tội danh khác, gồm: *Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc hành chính; Trộm cắp tài sản; Chống người thi hành công vụ; Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới...* Phân loại theo cơ quan ra quyết định như sau:

2.1. Cơ quan điều tra các cấp đình chỉ: 54 vụ/55 bị can, gồm:

- Đình chỉ do có sự thay đổi chính sách, pháp luật làm cho hành vi phạm tội không còn nguy hiểm cho xã hội nữa, quy định tại Khoản 1 Điều 29: 01 vụ/01 bị can
- Đình chỉ do người phạm tội không còn nguy hiểm cho xã hội nữa, quy định tại Khoản 2 Điều 29: 05 vụ/04 bị can;
- Đình chỉ do tự nguyện khắc phục hậu quả, do người bị hại đề nghị miễn TNHS, quy định tại Khoản 3 Điều 29: 48 vụ/50 bị can.

2.2. Viện kiểm sát các cấp đình chỉ: 28 vụ/28 bị can (Đình chỉ do tự nguyện khắc phục hậu quả, do người bị hại đề nghị miễn TNHS, quy định tại Khoản 3 Điều 29)

2.3. Việc thực hiện công tác kiểm tra

- Trách nhiệm đánh giá của Vụ nghiệp vụ VKSND tối cao: 11 vụ, trong đó:
 - + Đã có kết quả đánh giá: 03 vụ
 - + Chưa kiểm tra, đánh giá: 08 vụ (Vụ 3: 02 vụ; Vụ 2: 06 vụ)
- Trách nhiệm đánh giá của VKSND cấp tỉnh: 79 vụ, trong đó:
 - + Đã có kết quả kiểm tra, đánh giá: 51 vụ (có căn cứ, đúng pháp luật: 51 vụ)
 - + Chưa kiểm tra, đánh giá: 28 vụ

(Có danh sách kèm theo báo cáo)

II. Kết quả thực hiện trách nhiệm quản lý, kiểm tra và đánh giá án đình chỉ điều tra thuộc kỳ báo cáo

- Một số đơn vị thực hiện tốt công tác quản lý, kiểm tra án đình chỉ theo Hướng dẫn số 33 như: VKSND tỉnh Phú Thọ, Khánh Hòa, Kon Tum, Lâm Đồng...
- VKSND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW kết luận kiểm tra, đánh giá quyết định đình chỉ điều tra vụ án, bị can có căn cứ đối với 51 vụ án trong kỳ báo cáo.

III. Việc chấp hành chế độ báo cáo, thống kê và chất lượng xây dựng báo cáo.

1. Về thời hạn báo cáo

- Phần lớn các đơn vị đã thực hiện nghiêm việc báo cáo, thống kê theo nội dung tại tiểu mục 1.2, mục 1, phần IV của Hướng dẫn số 33.

- Một số đơn vị (VKSND tỉnh Nghệ An, Ninh Bình, Hòa Bình, Hưng Yên...) không gửi báo cáo tháng 6/2025.

2. Về chất lượng xây dựng báo cáo

- Báo cáo của các Vụ 1, 2 VKSND tối cao chỉ tổng hợp số liệu đình chỉ của Vụ mình, chưa tổng hợp số liệu của Viện kiểm sát cấp dưới theo loại án mà các Vụ nghiệp vụ có trách nhiệm giúp Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao theo dõi, quản lý, hướng dẫn, chỉ đạo và kiểm tra là không thực hiện đúng mục 1 phần IV¹ của Hướng dẫn số 33

- Một số đơn vị không lập phụ lục hoặc biểu mẫu kiểm tra, đánh giá đình chỉ điều tra theo đúng quy định (*VKSND tỉnh Bắc Kạn; Thái Bình*).

IV. Kiến nghị

- Đề nghị các Vụ nghiệp vụ thuộc VKSND tối cao thực hiện đúng Hướng dẫn số 33 về việc thực hiện trách nhiệm quản lý, báo cáo án đình chỉ của VKSND cấp dưới.

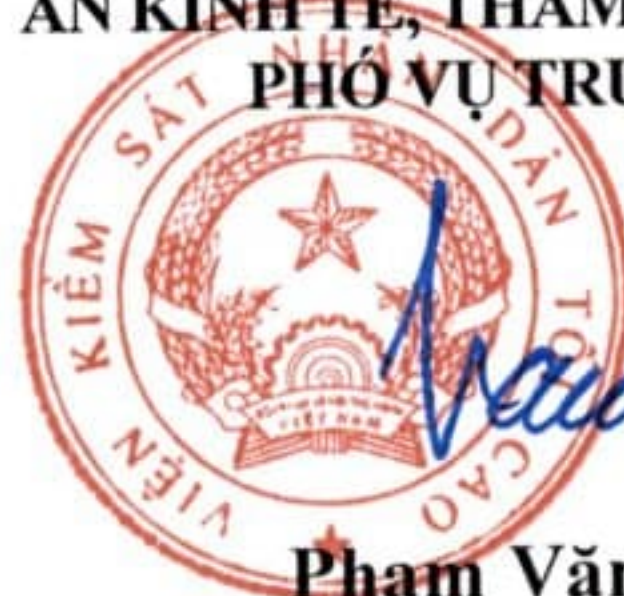
- Yêu cầu các đơn vị xây dựng báo cáo đảm bảo số liệu chính xác, đầy đủ và lập danh sách (bảng Excel); điền đầy đủ các thông tin trong bảng (*theo văn bản số 5240/VKSTC-V3 ngày 22/11/2024 và biểu mẫu kèm theo*);

- Yêu cầu các đơn vị thực hiện nghiêm việc kiểm tra, đánh giá căn cứ các trường hợp đình chỉ do không phạm tội theo Điều 157 BLTTHS và đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự theo Điều 29 BLHS để tổng hợp, đánh giá chính xác thực trạng án đình chỉ và thực hiện chuyên đề quản lý án đình chỉ./. *Phu*

Nơi nhận: *th*

- Đ/c Viện trưởng VKSNDTC (để b/c);
- Các đ/c Phó Viện trưởng VKSNDTC (để b/c);
- Đ/c Vụ trưởng Vụ 3 (để b/c);
- Vụ 1, 2, 4, 6 - VKSNDTC;
- Thanh tra VKSNDTC;
- VKS Quân sự Trung ương;
- VKSND *34* tỉnh, thành phố;
- VPTH VKSNDTC;
- Lưu: VT, Vụ 3.

TL. VIỆN TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG
VỤ CÔNG TỐ VÀ KIỂM SÁT ĐIỀU TRA
ÁN KINH TẾ, THAM NHƯNG
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Phạm Văn An



¹ Các Vụ nghiệp vụ có trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả của các trường hợp đình chỉ của Vụ mình, của Viện kiểm sát cấp dưới và gửi về Vụ 3 để tổng hợp chung